TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:15/2019/QĐST-HNGĐ	*Đà nẵng, ngày 08 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 20/2019/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2019, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Lê Thị Vĩnh C, sinh năm: 1972. Địa chỉ: Số Q, đường H, quận H, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam.

- Ông Phạm Văn K (PHAM VAN K), sinh năm: 1966. Địa chỉ: Số E, Martin Way Olympia, WA, Hoa Kỳ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành và Biên bản thuận tình ly hôn do Trung tâm hòa giải - đối thoại Tòa án nhân dân thành phố Đà nẵng lập ngày 28 tháng 02 năm 2019, các đương sự thống nhất được với nhau về các nội dung cần giải quyết như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Vĩnh C và ông Phạm Văn K (PHAM VAN K) thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Lê Thị Vĩnh C và ông Phạm Văn K (PHAM VAN K) xác định không có.

[3] Về tài sản chung và về nợ chung: Bà Lê Thị Vĩnh C và ông Phạm Văn K (PHAM VAN K) xác định không có.

[4] Về lệ phí Tòa án:

Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 300.000đ bà Lê Thị Vĩnh C và ông Phạm Văn K (PHAM VAN K) tự nguyện chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí bà Lê Thị Vĩnh C và ông Phạm Văn K đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số: 001651 ngày 28 tháng 02 năm 2019 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Vĩnh C và ông Phạm Văn K (PHAM VAN K) thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Lê Thị Vĩnh C và ông Phạm Văn K (PHAM VAN K) xác định không có con chung.

- Về tài sản chung và về nợ chung: Bà Lê Thị Vĩnh C và ông Phạm Văn K (PHAM VAN K) xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án:

Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 300.000đ bà Lê Thị Vĩnh C và ông Phạm Văn K (PHAM VAN K) tự nguyện chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí bà Lê Thị Vĩnh C và ông Phạm Văn K đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số: 001651 ngày 28 tháng 02 năm 2019 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng. Bà Lê Thị Vĩnh C và ông Phạm Văn K (PHAM VAN K) đã nộp đủ lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- Các đương sự;
- VKSND TP.Đà Nẵng;
- UBND Quận H;
- Cục THADS TP.Đà Nẵng;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Thị Thúy Năng